

Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright

Học kỳ Thu, 2015

Nhập môn kế toán tài chính

Bài tập 4

Ngày nộp: 21/12/2015

Câu 1. Diễn giải ngân lưu từ dữ liệu trên báo cáo tài chính

a. Số tiền đã nhận được từ khách hàng trong năm = Doanh thu – Thay đổi khoản phải thu + Thay đổi khoản khách hàng trả trước = $120.000 - (8.900 - 8000) + (10.000 - 9.000) = 120.100$

b. Số tiền đã chi trả tiền thuê nhà trong năm = Chi phí thuê nhà + Thay đổi chi phí thuê nhà trả trước - Thay đổi tiền thuê nhà phải trả = $33.000 + (5.600 - 5000) - (5.300 - 6.000) = 34.300$

c. Số tiền đã chi trả cho nhân viên trong năm = Chi phí tiền lương + Thay đổi lương ứng trước cho nhân viên – Thay đổi lương phải trả cho nhân viên = $20.000 + (1.500 - 1.000) - (1.800 - 2.000) = 20.700$

d. Số tiền đã chi trả cho nhà cung cấp trong năm = Chi phí của hàng đã bán + Thay đổi trong hàng tồn kho + Thay đổi trong khoản trả trước nhà cung cấp – Thay đổi trong khoản phải trả nhà cung cấp = $90.000 + (10.000 - 11.000) + (10.500 - 10.000) - (7.700 - 8.000) = 89.800$

e. Thay đổi cổ phiếu thường = Thay đổi trong vốn chủ sở hữu – Thu nhập ròng = $(21.700 - 32.000) - (-23.000) = 12.700$

Báo cáo ngân lưu theo phương pháp gián tiếp:

Hoạt động kinh doanh	
Thu nhập ròng (Lỗ)	(23.000)
Tăng trong khoản phải thu	(900)
Giảm hàng tồn kho	1.000
Tăng trong tiền lương ứng trước	(500)
Tăng trong tiền thuê trả trước	(600)
Tăng trong tiền mua hàng trả trước	(500)
Giảm trong các khoản phải trả	(300)
Tăng trong ứng trước từ khách hàng	1.000
Giảm trong tiền thuê phải trả	(700)

Giảm trong tiền lương phải trả	(200)
<i>Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>(24.700)</i>
Hoạt động tài chính	
Phát hành cổ phiếu thường	12.700
<i>Ngân lưu từ hoạt động tài chính</i>	<i>12.700</i>
Tổng ngân lưu ròng	(12.000)
Tiền mặt tồn quỹ đầu kỳ	22.000
Tiền mặt tồn quỹ cuối kỳ	10.000

Câu 2. Lập báo cáo ngân lưu, báo cáo nguồn tiền và sử dụng tiền

a. Giá trị tài sản cố định mua mới = Thay đổi tài sản cố định + Giá gốc của tài sản cố định bán thanh lý = $(830.000 - 790.000) + 15.000 = 55.000$

Báo cáo ngân lưu theo phương pháp gián tiếp:

Hoạt động kinh doanh	
Thu nhập ròng	44.000
Khấu hao	54.000
Thay đổi trong các khoản phải thu	(13.000)
Thay đổi trong hàng tồn kho	(11.000)
Thay đổi trong các khoản phải trả	5.000
Thay đổi trong lãi vay phải trả	(2.000)
<i>Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>77.000</i>
Hoạt động đầu tư	
Bán thanh lý tài sản cố định cũ	5.000
Mua mới tài sản cố định	(55.000)
<i>Ngân lưu từ hoạt động đầu tư</i>	<i>(50.000)</i>
Hoạt động tài chính	
Chi trả cổ tức	(10.000)
Trả nợ vay thế chấp	(11.000)
<i>Ngân lưu từ hoạt động tài chính</i>	<i>(21.000)</i>
Tổng ngân lưu ròng	6.000
Tiền mặt tồn quỹ đầu kỳ	52.000
Tiền mặt tồn quỹ cuối kỳ	58.000

b. Tiền thu từ khách hàng = Doanh thu bán hàng – Thay đổi trong khoản phải thu = $1.200.000 - (106.000 - 93.000) = 1.187.000$

Tiền chi trả cho nhà cung cấp = Chi phí của hàng đã bán + Thay đổi trong hàng tồn kho – Thay đổi trong khoản phải trả người bán = 788.000 + (162.000 – 151.000) – (141.000 – 136.000) = 794.000

Tiền chi trả lương = Chi phí tiền lương = 280.000

Tiền chi trả lãi vay = Chi phí lãi vay – Thay đổi trong lãi vay phải trả = 12.000 – (8.000 – 10.000) = 14.000

Tiền chi trả thuế thu nhập = Chi phí thuế thu nhập = 22.000

Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh theo phương pháp trực tiếp:

Hoạt động kinh doanh	
Tiền thu từ khách hàng	1.187.000
Tiền chi trả cho nhà cung cấp	(794.000)
Tiền chi trả lương	(280.000)
Tiền chi trả lãi vay	(14.000)
Tiền chi trả thuế thu nhập	(22.000)
<i>Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>77.000</i>

c. Lập báo cáo nguồn tiền và sử dụng tiền:

Sử dụng tiền	
Tăng trong tồn quỹ tiền mặt	6.000
Tăng trong khoản phải thu	13.000
Tăng trong hàng tồn kho	11.000
Giảm trong lãi phải trả	2.000
Giảm trong thế chấp phải trả	11.000
<i>Tổng cộng sử dụng</i>	<i>43.000</i>
Nguồn tạo ra tiền	
Giảm trong tài sản cố định, ròng	4.000
Tăng trong các khoản phải trả	5.000
Tăng trong thu nhập giữ lại	34.000
<i>Tổng cộng nguồn</i>	<i>43.000</i>

d. Nhận xét về ngân lưu từ các hoạt động

Công ty đang ở giai đoạn trưởng thành, ngân lưu từ hoạt động kinh doanh ổn định (\$77.000) dùng để tiếp tục đầu tư vào tài sản cố định, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh (\$50.000) và chi trả cổ tức cũng như trả nợ vay (\$21.000).

Câu 3. Lập và phân tích báo cáo ngân lưu

a. Thu nhập từ bán thanh lý tài sản cố định = Giá bán – (Giá gốc – Khấu hao lũy kế) = 25.000 – (150.000 – 120.000) = -5.000

Giá trị tài sản cố định mua mới = Thay đổi tài sản cố định + Giá gốc của tài sản cố định bán thanh lý = (9.546.000 – 8.678.000) + 150.000 = 1.018.000

Báo cáo ngân lưu cho Công ty Dickerson theo phương pháp gián tiếp:

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
Thu nhập ròng	568.000
(Lãi) Lỗ từ hoạt động đầu tư	5.000
Khấu hao	510.000
Thay đổi trong các khoản phải thu	(106.000)
Thay đổi trong hàng tồn kho	(204.000)
Thay đổi trong các khoản phải trả	146.000
Thay đổi trong thuế phải trả	16.000
Thay đổi trong các khoản phải trả ngắn hạn khác	138.000
<i>Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>1.073.000</i>
HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	
Mua đất đai	(36.000)
Bán thanh lý tài sản cũ	25.000
Mua mới tài sản cố định	(1.018.000)
<i>Ngân lưu từ hoạt động đầu tư</i>	<i>(1.029.000)</i>
HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	
Thanh toán các trái phiếu đến hạn	(50.000)
Phát hành cổ phiếu phổ thông	32.000
Chi trả cổ tức	(60.000)
<i>Ngân lưu từ hoạt động tài chính</i>	<i>(78.000)</i>
Tổng ngân lưu ròng	(34.000)
Tiền mặt tồn quỹ đầu kỳ	358.000
Tiền mặt tồn quỹ cuối kỳ	324.000

b. Nhận xét về các ngân lưu từ hoạt động kinh doanh, đầu tư, và tài chính

Công ty đang ở giai đoạn trưởng thành, ngân lưu từ hoạt động kinh doanh ổn định, chủ yếu được dùng để tiếp tục đầu tư, mở rộng sản xuất, chi trả cổ tức và thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Câu 4. Lập ngược lại bảng cân đối từ báo cáo ngân lưu

Giá gốc của TSCĐ bán thanh lý = Khấu hao lũy kế + Giá trị ròng = Khấu hao lũy kế + Giá bán = 20.000 + 15.000 = 30.000

Giá gốc của TSCĐ đầu kỳ = Giá gốc của TSCĐ cuối kỳ - Giá gốc của TSCĐ mua mới + Giá gốc của TSCĐ bán thanh lý = 500.000 – 130.000 + 35.000 = 405.000

Khấu hao lũy kế đầu kỳ = Khấu hao lũy kế cuối kỳ - Chi phí khấu hao trong kỳ + Khấu hao lũy kế của tài sản thanh lý = 200.000 – 60.000 + 20.000 = 160.000

Thu nhập giữ lại đầu kỳ = Thu nhập giữ lại cuối kỳ - Thu nhập ròng + Chi trả cổ tức = 340.000 – 200.000 + 200.000 = 340.000

Đối với các tài khoản còn lại: Giá trị đầu kỳ = Giá trị cuối kỳ - Thay đổi trong kỳ

BẢNG CÂN ĐỐI	01/01/2013
TÀI SẢN	
Tiền mặt	20.000
Các khoản phải thu	190.000
Hàng tồn kho	280.000
Đất đai	50.000
Nhà xưởng, thiết bị (giá gốc)	405.000
Khấu hao lũy kế	(160.000)
Đầu tư dài hạn	140.000
Tổng tài sản	925.000
NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	
Các khoản phải trả	255.000
Nợ phải trả ngắn hạn khác	130.000
Trái phiếu phải trả	60.000
Vốn chủ sở hữu	140.000
Thu nhập giữ lại	340.000
Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	925.000

Câu 5. Phân tích báo cáo ngân lưu

a. Thu nhập ròng của Swoosh tăng nhưng ngân lưu từ hoạt động kinh doanh lại giảm qua 3 năm vì những lý do sau:

Thứ nhất, thay đổi trong khoản phải thu trong 03 năm tăng lên, cụ thể là: khoản phải thu tăng 38 triệu USD (năm 2011); 105 triệu USD (năm 2012) và 120 triệu USD (năm 2013).

Thứ hai, thay đổi trong hàng tồn kho qua các năm cũng tăng lên, từ 25 triệu USD (năm 2011) lên đến 275 triệu USD (năm 2013).

Mặc dù thay đổi trong khoản phải trả có khuynh hướng tăng qua các năm nhưng sự thay đổi này không bù đắp được việc giảm lượng tiền mặt do tăng bán chịu và tích trữ hàng hóa, kết quả là ngân lưu từ hoạt động kinh doanh của công ty giảm.

b. Ngân lưu từ hoạt động đầu tư qua 03 năm lần lượt là -40 triệu USD, -89 triệu USD và -211 triệu USD. Trong đó, công ty chi tiền nhiều cho việc mua mới nhà xưởng, máy móc, thiết bị: năm 2011 là 42 triệu USD, năm 2012 là 87 triệu USD và đạt 165 triệu USD vào năm 2013. Bên cạnh đó, đầu tư dài hạn cũng có xu hướng tăng mạnh từ 1 triệu USD (năm 2011) lên đến 48 triệu USD (năm 2013). Các khoản bán nhà xưởng, máy móc, thiết bị cũ của công ty tuy có mang lại nguồn thu nhưng không đáng kể. Việc chú trọng đầu tư thêm nhiều máy móc, nhà xưởng, thiết bị, cũng như các khoản đầu tư dài hạn khác cho thấy công ty đang trong giai đoạn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

c. Năm 2011 và 2012, công ty Swoosh đã sử dụng chủ yếu dòng tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh để tài trợ cho hoạt động đầu tư.

Năm 2013, công ty Swoosh đã sử dụng chủ yếu dòng tiền thu được từ hoạt động tài chính, đáng chú ý là khoản vay ngắn hạn 269 triệu USD để tài trợ cho hoạt động đầu tư.